

BỘ XÂY DỰNG
TỔNG CÔNG TY LẮP MÁY VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18
NĂM 2010

TP Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 11 năm 2011

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Công ty cổ phần Lilama 18

Năm báo cáo: 2010

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Những sự kiện quan trọng:

+ **Việc thành lập:** Công ty Lilama 18 tiền thân là Xí nghiệp Lắp máy 8 được thành lập từ theo Quyết định số 66/BXD-TCCB ngày 06/4/1977 của Bộ Xây dựng; Ngày 21/01/1982 được đổi tên thành Xí nghiệp Liên hợp Lắp máy 18 thuộc Liên hiệp các xí nghiệp Lắp máy (nay là Tổng công ty Lắp máy Việt Nam) theo Quyết định số 98/BXD-TCCB của Bộ Xây dựng; Ngày 27/01/1993 thành lập lại doanh nghiệp Nhà nước- Xí nghiệp Liên hợp Lắp máy số 18 theo quyết định số 005/BXD-TCLĐ của Bộ Xây dựng; Ngày 02/01/1996 được đổi tên doanh nghiệp Nhà nước Xí nghiệp Liên hợp Lắp máy số 18 thành Công ty Lắp máy và Xây dựng số 18 theo Quyết định số 05/BXD-TCLĐ của Bộ Xây dựng; Ngày 11/12/1996 Công ty Lắp máy và Xây dựng số 18 được chuyển thành Công ty cổ phần Lilama 18 theo Quyết định số 1673/QĐ-BXD của Bộ Xây dựng.

+ **Chuyển đổi sở hữu công ty:** Từ ngày 04/01/2007 Công ty Lắp máy và Xây dựng số 18 chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, đổi tên thành Công ty cổ phần Lilama 18. (Theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103005862 ngày 04 tháng 01 năm 2007; số 0300390921 đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 26 tháng 6 năm 2010)

+ **Niêm yết:** Ngày 05 tháng 11 năm 2010 Công ty nhận được Quyết định số 237/2010/QĐ-SGDHCM của Sở Giao dịch Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu; Ngày 15 tháng 11 năm 2010 Công ty chính thức giao dịch **8.050.000** cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Tp Hồ Chí Minh với mã giao dịch **LM8**.

+ Các sự kiện khác:

➤ Ngày 06 tháng 02 năm 2010 tại thành phố Hồ chí Minh, Công ty vinh dự nhận chứng chỉ ISO 9001:2008 do tổ chức đảm bảo chất lượng Lloyd's Register Quality Assurance (LRQA) cấp. Để đạt được chứng chỉ ISO 9001:2008 Lilama 18 đã xây dựng và chuẩn hóa hệ thống các quy trình nghiệp vụ theo các yêu cầu của tiêu chuẩn ISO 9001:2008, đảm bảo các quá trình tác nghiệp được thực hiện thống nhất trong toàn công ty. Bên cạnh đó, việc kiểm soát chặt chẽ chất lượng sản phẩm dịch vụ, Lilama 18 không ngừng cải tiến và nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng, đo lường sự thỏa mãn của khách hàng đối với sản phẩm dịch vụ, đáp ứng đúng yêu cầu về cải tiến của ISO 9001:2008. Sau khi nhận chứng chỉ ISO 9001:2008 trong hoạt động quản lý chất lượng, Lilama 18 sẽ tiếp tục mở rộng phạm vi áp dụng hệ thống quản lý chất lượng sang các lĩnh vực hoạt động khác. Từ đó, Lilama 18 tạo động lực để phát triển ngày càng lớn mạnh và bền vững.

➤ Ngoài ra công ty còn nhận các chứng chỉ: U; U2; S của tổ chức Hiệp hội kỹ sư cơ khí Hoa Kỳ (ASME) cấp ngày 26/10/2010; và các chứng chỉ như: NB; R của tổ chức National Board cấp trong tháng 10 năm 2010. Các chứng chỉ này là sự bảo đảm cho công việc: Gia công, chế tạo thiết bị cơ khí, sửa chữa thiết bị và xuất khẩu thiết bị chịu áp lực cao.

➤ Công ty đang hoàn thiện hồ sơ thiết kế cơ sở cũng như các thủ tục pháp lý khác để xây dựng Chung cư Lilama 18 tại số 108 Dương Đình Hội – Phường Phước Long B - Quận 9 - Tp Hồ Chí Minh.

2. Quá trình phát triển:

2.1 Ngành, nghề kinh doanh: Xây dựng công trình công nghiệp, đường dây tải điện, trạm biến thế điện, lắp ráp máy móc thiết bị cho các công trình. Sản xuất và mua bán vật tư, đất đèn, que hàn, Ôxy; phụ tùng, cấu kiện kim loại cho xây dựng. Sản xuất vật liệu xây dựng. Gia công, chế tạo, lắp đặt, sửa chữa thiết bị nâng, thiết bị chịu áp lực (binh, bể, bồn, đường ống chịu áp lực), thiết bị cơ, thiết bị điện, kết cấu thép phi tiêu chuẩn; giàn khoan dầu khí, cung cấp lắp đặt và bảo trì thang máy. Mua bán vật tư, thiết bị (cơ, điện, nhiệt, lạnh, vật liệu xây dựng, vật liệu bảo ôn, cách nhiệt) các dây chuyền công nghệ. Tư vấn đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông (cầu, đường, bến cảng, sân bay). Thí nghiệm, hiệu chỉnh hệ thống điện, điều khiển tự động, kiểm tra môi hàn kim loại. Đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng đô thị, khu công nghiệp. Cho thuê nhà ở, văn phòng. Kinh doanh bất động sản. Kinh doanh lữ hành nội địa. Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch: Khách sạn (không hoạt động tại trụ sở)/.

2.2 Tình hình hoạt động: Hiện nay công ty đang thi công xây lắp nhiều công trình trên khắp cả nước như: Gói thầu số 8 & 10 – Cung cấp vật tư thiết bị trong nước; gia công chế tạo dây chuyền sản xuất Clinker thuộc dự án Dây chuyền xi măng Hà Tiên 2.2; Gia công, lắp đặt kết cấu Topside Đại Hùng, BK-14, BT-7, giàn gom khí...; Gia công, lắp đặt bồn, ống thiết bị nhà máy Nhiệt điện Nhơn Trạch 2; Gia công và lắp đặt hệ thống ống làm mát – Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1; Lắp bồn & ống Kho xăng dầu ngoại quan Vân Phong; Chế tạo các kết cấu Block thuộc dự án giàn khoan tự nâng 60m nước; Gia công & lắp đặt thiết bị nhà máy bột mỳ Interflour; Cung cấp vật tư, gia công và lắp đặt thiết bị - nhà máy thép Sun Steel; Chế tạo chân đế giàn Hải Thạch- Dự án Biển Đông 1; Gia công, chế tạo thiết bị - Dự án: Xi măng Công Thành,.....

3. Định hướng phát triển:

➤ Các mục tiêu phát triển chủ yếu của Công ty tiếp tục mở rộng thị trường hoạt động về: Gia công, chế tạo và lắp đặt thiết bị ra các nước trong khu vực và trên thế giới. Công ty cổ phần Lilama 18 sẽ trở thành một công ty hoạt động đa ngành với lĩnh vực chính là: Gia công, chế tạo và lắp đặt thiết bị, phấn đấu trở thành doanh nghiệp hàng đầu của Việt Nam trong các lĩnh vực chính Gia công, chế tạo và lắp đặt thiết bị.

➤ Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Trong thời gian tới Lilama 18 sẽ từng bước đa dạng hóa về dịch vụ sản phẩm cơ khí; mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh; đầu tư một số lĩnh vực có liên quan như: Đầu tư bất động sản; đầu tư tài chính dưới hình thức góp vốn vào các công ty khác; liên doanh; liên kết...Lập dự án Xây dựng cơ sở 2 - Nhà máy Gia công kết cấu thép Bình Dương.

➤ Trong năm 2011, Công ty tiếp tục triển khai các dự án đầu tư: Chung cư Lilama 18 tại số 108 Dương Đình Hội, phường Phước Long B, quận 9 Tp Hồ Chí Minh; Xây dựng cơ sở 2 – Nhà máy Gia công kết cấu thép Bình Dương.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Những nét nổi bật:

➤ Triển khai thực hiện tốt nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010.

➤ Trên cơ sở phương hướng nhiệm vụ năm 2010 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 thông qua, Hội đồng quản trị thường xuyên kiểm tra đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và có những chỉ đạo cụ thể nhằm hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2010.

➤ Chỉ đạo chuyển đổi thành công hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2000 sang hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 đã được tổ chức đảm bảo chất lượng Lloyd's Register Quality Assurance (LRQA) cấp chứng nhận ngày 06 tháng 02 năm 2010, nhằm chuẩn hóa công tác quản lý chất lượng, không ngừng cải tiến và nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

- Chỉ đạo soạn thảo và ban hành các quy chế, quy định nội bộ để quản lý công ty.
- Phê duyệt đơn giá tiền lương năm 2010.
- Quyết định mua cổ phiếu đầu tư vào Công ty cổ phần Chế tạo giàn khoan dầu khí (PV Shipyard).
- Hoàn thành việc thanh toán cổ tức năm 2009 tỷ lệ là 12%/VĐL; Đã tạm ứng cổ tức năm 2010 tỷ lệ 12%/VĐL.
- Hoàn thành việc tăng vốn điều lệ của công ty từ 70 tỷ đồng lên 80.5 tỷ đồng, bằng hình thức phát hành cổ phiếu thường cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 15%/VĐL từ nguồn thặng dư của công ty.

- Tăng vốn điều lệ và niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Tp Hồ Chí Minh.
- Phê duyệt chủ trương mua khu đất số 9 đường Nguyễn Văn Bá, phường Trường Thọ, quận Thủ Đức để xây dựng Văn phòng công ty.

➤ Trên cơ sở đề xuất của Tổng giám đốc công ty nhằm đáp ứng những thay đổi về bộ máy tổ chức quản lý và tăng cường năng lực lãnh đạo công ty và chi nhánh, Hội đồng quản trị đã quyết định:

- Miễn nhiệm 01 chức danh Kế toán trưởng công ty.
 - Bổ nhiệm 01 chức danh Kế toán trưởng công ty.
 - Bổ nhiệm 01 chức danh Phó tổng giám đốc công ty.
 - Giải thể văn phòng đại diện tại Hà Nội.
 - Thành lập Hội đồng thẩm định.
- Phê duyệt các dự án đầu tư nhằm nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu thi công các công trình công ty nhận thầu thi công, Hội đồng quản trị đã quyết định:
- Phê duyệt chủ trương Đầu tư xây dựng Cầu cảng và Phân xưởng cơ khí tại xã An Tây, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương.
 - Phê duyệt Giá chuyên nhượng đất để xây dựng Cầu cảng và Phân xưởng cơ khí tại xã An Tây, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương.
 - Phê duyệt phương án mua sắm máy móc thiết bị phục vụ thi công các công trình.
- Để tập trung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh chính và ngành nghề truyền thống của công ty, Hội đồng quản trị đã phê duyệt; dừng triển khai và chuyển giao một số dự án cũng như rút vốn đầu tư khỏi dự án:
- Dự án Trụ sở Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam.
 - Khu du lịch nghỉ dưỡng sinh thái bốn mùa cao cấp Thanh Hóa.
 - Công ty Cổ phần dịch vụ tổng hợp Đông Anh.
 - Khu dịch vụ cao cấp tại P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long.
 - Rút vốn khỏi dự án Nhà máy thủy điện Đăk mek II.
- Phê duyệt phương án lực chọn công ty Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2010.

- Phê duyệt phương án chi tạm ứng cổ tức năm 2010.
- Tình hình tài chính và lợi nhuận của công ty tại thời điểm 31/12/2010 được thể hiện qua hai chi tiêu cụ thể sau:
 - Tổng doanh thu: 599.161.953.529 đồng
 - Lợi nhuận sau thuế: 17.659.740.760 đồng

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Từng phiên họp Hội đồng quản trị đã xem xét kiểm điểm, đánh giá và có những nghị quyết chi đạo sản xuất kinh doanh sát với tình hình thực tế, phù hợp với chiến lược phát triển của công ty. Các ủy viên HĐQT đã chủ động thực hiện các nội dung của nghị quyết đã đề ra và hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công. So với mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2010, Công ty cổ phần Lilama 18 đã thực hiện hoàn thành một số chi tiêu chủ yếu đã đề ra như sau:

STT	Chi tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2010	Thực hiện năm 2010	Tỷ lệ % TH/KH
1	Tổng doanh thu sản xuất kinh doanh	“	573.750.000	599.161.954	104,43
	<i>Trong đó: - Doanh thu SXKD</i>	“	<i>573.750.000</i>	<i>576.719.056</i>	
	<i>- Doanh thu khác</i>	“		<i>22.442.898</i>	
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	“	20.000.000	20.182.261	100,91
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	“	17.500.000	17.659.741	100,91
4	Tỷ suất LN/DTT	%	3,24	3,50	108,02
5	Tỷ suất LN/VĐTCSH	%	24,84	25,07	100,92
6	Nộp ngân sách	1.000đ	40.879.890	37.722.182	92,27
7	Tiền lương				
-	Tổng quỹ lương	1.000đ	177.820.000	156.039.590	87,75
-	Tiền lương bình quân/người/tháng	1.000đ	4.630	5.330	115,12
8	Mức chia cổ tức (12% / Mệnh giá CP)	1.000đ	9.660.000	9.660.000	100,00

Mặc dù tình hình kinh tế thế giới và trong nước năm 2010 chứa đựng nhiều khó khăn và biến động rất khó lường, công ty đã đạt được kết quả kinh doanh đáng được ghi nhận. Giá trị tổng sản lượng, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt lần lượt là: 100,04% và 104,43% so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 thông qua. Liên quan đến vấn đề chi trả cổ tức. Trong năm 2010, công ty đã thực hiện chi trả cổ tức đợt 2 năm 2009 với tỷ lệ 2%/VĐL và tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2010 cho các cổ đông với tỷ lệ 12%/VĐL.

3. Những thay đổi chủ yếu trong năm 2010:

Trong năm 2010, ngoài những hợp đồng đã ký kết từ các năm trước đang được triển khai thi công. Công ty cổ phần Lilama 18 luôn nỗ lực tiếp thị và tìm kiếm việc làm mới, đồng thời, tập trung nâng cao năng lực thi công phục vụ cho sản xuất kinh doanh. Công ty đã ký kết các hợp đồng nhận thầu thi công cụ thể như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Tên công trình, dự án	Chủ đầu tư	Giá trị Hợp đồng	Thực hiện năm 2010
1.	Gói thầu số 8 & 10 – Cung cấp vật tư thiết bị trong nước; gia công chế tạo dây chuyền sản xuất Clinker thuộc dự án Dây chuyền xi măng Hà Tiên 2.2	Công ty cổ phần Hà Tiên 2	438,576	285,555
2.	Gia công, lắp đặt kết cấu Topside Đại Hùng, BK-14, BT-7, giàn gom khí...	Vietsovpetro	150,271	149,820
3.	Gia công, lắp đặt bồn, ống thiết bị nhà máy Nhiệt điện Nhơn Trạch 2	TORISHIMA (HongKong)	131,580	99,580
4.	Gia công và lắp đặt hệ thống ống làm mát – Nhà máy nhiệt điện Vũng Áng 1	TORISHIMA (HongKong)	314,917	99,455
5.	Lắp bồn & ống Kho xăng dầu ngoại quan Vân Phong	PENJICO	54,233	48,515
6.	Chế tạo các kết cấu Block thuộc dự án giàn khoan tự nâng 60m nước	PV shipyard	39,010	35,109
7.	Gia công & lắp đặt thiết bị nhà máy bột mỳ Interflour	Rapat Corporation	11,129	11,129
8.	Cung cấp vật tư, gia công và lắp đặt thiết bị - nhà máy thép Sun Steel	Sunsco	9,275	9,275
9.	Các công trình khác		38,47	36,55
	Cộng		1,187,461	774,988

Trong đầu tư mua sắm thiết bị thi công nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh Công ty cổ phần Lilama 18 đã đầu tư các thiết bị thi công đáp ứng cho sản xuất với giá trị tài sản: 19.580.506.896, đồng, ngoài ra còn cải tạo và nâng cấp một số thiết bị thi công hiện có để phục vụ tốt cho công tác gia công, chế tạo, lắp đặt thiết bị.

4. Định hướng nhiệm vụ năm 2011:

➤ Tăng cường công tác kiểm tra giám sát việc điều hành của Tổng giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước cũng như các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Thực hiện tốt công tác quản lý các mặt hoạt động của công ty để trên cơ sở đó điều hành các mặt sản xuất kinh doanh sát với tình hình thực tế và đạt hiệu quả cao nhất.

➤ Tiếp tục kiểm tra giám sát việc thực hiện các quy chế đã ban hành, chỉ đạo soạn thảo đến ban hành bổ sung các quy chế quản lý cần thiết. Xem xét kiến nghị của Tổng giám đốc để có sự điều chỉnh bổ sung một số nội dung các quy chế đã ban hành cho phù hợp với yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh.

➤ Chỉ đạo bộ máy quản lý và điều hành của công ty nhằm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kế hoạch của năm 2011 với số liệu dự kiến như sau:

STT	Chi tiêu	Đơn tính	Giá trị	Tỷ lệ so với KH năm 2010 (%)
1	Tổng doanh thu sản xuất kinh doanh	1.000 đ	619.400.000	107,00
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	“	27.500.000	137,00
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	“	20.625.000	117,00
4	Số phải nộp ngân sách	“	30.751.000	100,78
5	Tiền lương			
-	Tổng quỹ lương	1.000đ	180.720.000	101,00
-	Tiền lương bình quân/người/tháng	1.000đ	5.377	116,00
6	Mức chia cổ tức (15% / Mệnh giá CP)	1.000đ	12.075.000	125,00

➤ Xây dựng đội ngũ CBCNV có chất lượng cao đảm bảo đủ năng lực để thực hiện tốt các dự án và không ngừng nâng cao năng lực quản lý doanh nghiệp trong thời gian tới. Sử dụng hiệu quả và hợp lý nguồn tài chính, sử dụng linh hoạt công cụ công nợ trong cân đối để giảm chi phí sử dụng vốn cũng như tăng hiệu quả đầu tư.

➤ Tiếp tục hoàn thiện cơ chế tiền lương theo hướng gắn thu nhập với hiệu quả và khối lượng công việc thực hiện, dùng tiền lương là công cụ đòn bẩy trong việc thúc đẩy tăng năng suất lao động và nâng chất lượng công việc.

➤ Chỉ đạo tăng cường công tác quảng bá thương hiệu, hình ảnh, năng lực thi công của công ty cổ phần Lilama 18 được thể hiện trên diện rộng nhằm tiếp thị, tìm kiếm việc làm trong nước cũng như chú trọng thị trường các nước trong khu vực và trên thế giới.

➤ Đẩy nhanh tiến độ xây dựng Cầu cảng và Phân xưởng cơ khí tại xã An Tây, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

➤ Đầu tư chiều sâu tăng cường năng lực, thiết bị phục vụ thi công các công trình.

➤ Rút vốn khỏi dự án Nhà máy thủy điện Đăk Mek II đối với công ty cổ phần thủy điện Hồng Phát để tập trung vốn cho dự án đầu tư của công ty.

➤ Hiện nay, công ty đang tập trung vốn để thực hiện 03 dự án là xây dựng Cầu cảng và Phân xưởng cơ khí tại xã An Tây, huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Văn phòng công ty tại số 9 đường Nguyễn Văn Bá, phường Trường Thọ, quận Thủ Đức và dự án Chung cư Lilama 18 tại số 108 Dương Đình Hội, phường Phước Long B, quận 9 Tp Hồ Chí Minh.

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

1. Báo cáo tình hình tài chính:

- Khả năng sinh lời = Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu
(17.659.740.760đ/107.500.413.981đ) = 16,42%
- Khả năng thanh toán nhanh = (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn
[(576.731.033.208đ-293.872.341.480)/544.123.097.217đ] = 0,52 lần
- Khả năng thanh toán hiện thời = Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn
(576.731.033.208đ/544.123.097.217đ) = 1,060 lần
- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo = Vốn CSH/Cổ phiếu lưu hành
(107.500.413.981đ/8.050.000CP) = 13.354,09 đ
 - Lợi nhuận sau thuế của năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2010: 17.659.740.760 đ
 - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2010 : 2.434.080.028 đồng.
 - Tỷ suất LNTT/DTT = 3,50% kế hoạch 3,49%; Tỷ suất LNTT/Vốn đầu tư CSH = 25,07% kế hoạch 24,84%. Cả hai chỉ tiêu này công ty đều phần đầu đạt và vượt mức, nhìn vào hai chỉ tiêu này cho ta thấy công ty đã xây dựng kế hoạch tương đối sát với thực tế cũng như sử dụng đồng vốn có hiệu quả. Trong năm 2010 công ty sử dụng công cụ tài chính bằng hình thức phát hành cổ phiếu thường cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ từ 70 tỷ lên 80.5 tỷ từ nguồn thặng dư của công ty cũng là một hình thức giảm khoản chi phí lãi vay phục vụ sản xuất kinh doanh, mang lại tâm lý ổn định cho nhà đầu tư của công ty trong giai đoạn thị trường chứng khoán âm ảm kéo dài.
- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp:
 - Vốn điều lệ tại thời điểm 01/01/2010: **70.000.000.000**, đồng (Bảy mươi tỷ đồng)
 - Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2010: **80.500.000.000**, đồng (Tám mươi tỷ năm trăm triệu đồng)
 - Tăng **10.500.000.000** đồng (Mười tỷ năm trăm triệu đồng)
 - Tỷ lệ tăng là 15%/VĐL.
 - Hình thức tăng: Phát hành cổ phiếu thường cho cổ đông hiện hữu tại thời điểm 30/06/2010.
- Tổng số cổ phiếu theo từng loại: Tổng số: 8.050.000 cổ phiếu phổ thông.
- Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại (trái phiếu có thể chuyển đổi, trái phiếu không thể chuyển đổi...): Không có.
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại: 8.050.000 cổ phiếu phổ thông.
- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại: Không có.
- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn 12%/năm (1.200đ/1cổ phần)

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch/dự tính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây:

- Tổng doanh thu: 599,16/573,75 tỷ đồng đạt 104,43% so với kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế: 20,18/20,00 tỷ đồng đạt 100,91% so với kế hoạch.
- Số đã nộp ngân sách: 37,72/40,88 tỷ đồng đạt 92,27% so với kế hoạch.

- Tỷ suất lợi nhuận/vốn điều lệ: 25,07%/24,84% đạt 100,92% so với kế hoạch.
- Thu nhập bình quân đ/người/tháng: 5.330.000 đ đạt 115,12% so với kế hoạch.
- Cổ tức/lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn là: 12%/VĐL đạt 100,00% so với KH.

Nhìn chung, trong năm 2010 là một năm khó khăn về công ăn việc làm, giá cả vật tư, hàng hóa biến động tăng cao ảnh hưởng rất lớn đến đời sống người lao động trong toàn công ty. Ban giám đốc đã có nhiều cố gắng điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch theo nghị quyết của Đại hội đồng thường niên năm 2010, vừa đảm bảo tăng thu nhập cho người lao động cũng như chi trả cổ tức cho cổ đông vượt mức so với kế hoạch đề ra.

3. Những tiến bộ công ty đã đạt được:

- Những cải tiến về về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý: Công ty đã đạt được nhiều tiến bộ, cụ thể:
 - Công ty nhận được chứng chỉ ISO từ việc chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2000 sang hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 do tổ chức đảm bảo chất lượng Lloyd's Register Quality Assurance (LRQA) cấp.
 - Công ty còn nhận các chứng chỉ: U; U2; S của tổ chức Hiệp hội kỹ sư cơ khí Hoa Kỳ (ASME) cấp ngày 26/10/2010; và các chứng chỉ như: NB; R của tổ chức National Board cấp trong tháng 10 năm 2010.
 - Làm tốt công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm, duy trì mối quan hệ tốt đẹp với các bạn hàng truyền thống, ký kết được nhiều hợp đồng nhận thầu xây lắp, công tác quyết toán thu hồi vốn nhanh. Các công trình thu hồi vốn tốt đem lại nguồn thu lớn cho công ty như: Thi công gói 8 và gói 10 thuộc dây chuyền xi măng Hà Tiên 2.2; Giàn tự nâng 60m nước; Nhà máy điện Nhơn Trạch 2; Nhà máy điện Ô Môn; Chế tạo, lắp đặt các chân đế dầu khí khu vực Bà Rịa – Vũng Tàu...
 - Đào tạo được đội ngũ cán bộ kỹ sư, cử nhân trẻ năng động, sáng tạo trong điều hành, quản lý sản xuất kinh doanh cũng như đào tạo đội ngũ công nhân có tay nghề giỏi, ý thức trách nhiệm cao. Phát huy quyền làm chủ của các đơn vị và người lao động trong toàn công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011

STT	Chỉ tiêu	Đơn tính	Giá trị	Tỷ lệ so với KH năm 2010 (%)
1	Tổng doanh thu	1.000 đ	619.400.000	107,00
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	“	27.500.000	137,00
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	“	20.625.000	117,00
4	Số phải nộp ngân sách	“	30.751.000	100,78
5	Tỷ suất LN/DTT	%	4,44	137,03
6	Tỷ suất LN/VĐTCSH	%	34,16	137,52

7	Tiền lương			
-	Tổng quỹ lương	1.000đ	180.720.000	101,63
-	Tiền lương bình quân/người/tháng	1.000đ	5.377	116,13
8	Mức chia cổ tức (15% / Mệnh giá CP)	1.000đ	12.075.000	125,00

Trong bối cảnh của nền kinh tế chưa ra khỏi khủng hoảng, tình hình lạm phát lại tăng cao ảnh hưởng rất lớn tới công tác đầu tư xây dựng cơ bản nói chung, nên công việc làm của ngành xây lắp sẽ khó khăn cũng như giá cả tăng dẫn đến chi phí đầu vào các doanh nghiệp nói chung trong đó có các đơn vị xây lắp như Lilama 18 bị gia tăng, chi phí đầu vào năm 2011 trong đó có chi phí nhân công sẽ tăng do điều chỉnh đơn giá tiền lương, mặt khác lãi suất vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh cũng tăng cao, lãi suất vay vốn bình quân năm 2010 là 13,00% trong khi đó lãi suất vay vốn bình quân quý 1/2011 là 16,73% nên việc giảm chi phí tăng lợi nhuận của năm 2011 vẫn là điều nan giải đối với các doanh nghiệp xây lắp nói chung cũng như của Lilama 18 nói riêng.

Tuy nhiên, với thương hiệu, kinh nghiệm và uy tín của công ty cổ phần Lilama 18 trên thương trường Xây Lắp được khẳng định cùng với sự nỗ lực phấn đấu của tập thể lãnh đạo nên công ty đã ký kết các hợp đồng thi công với khối lượng công việc làm đảm bảo đến hết quý 2 năm 2012.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

Các báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2010 đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

Các báo cáo tài chính đã được đăng công bố thông tin trên Website của công ty bao gồm:

- 1- Báo cáo của ban giám đốc.
- 2- Báo cáo kiểm toán
- 3- Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán
 - Bảng cân đối kế toán
 - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
 - Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
 - Bản thuyết minh Báo cáo tài chính

Theo đường link: www.lilama18.com.vn

- ⇒ Quan hệ cổ đông
- ⇒ Thông tin tài chính

V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN:

1. Kiểm toán độc lập:

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Tư vấn Kế toán và Kiểm toán Việt Nam.
- Ý kiến kiểm toán độc lập: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Lilama 18 tại ngày 31/12/2010, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài

chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan.

- Các nhận xét đặc biệt: Không.

2. Kiểm toán nội bộ: Công ty không có kiểm toán nội bộ.

VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN:

1. Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần:

Tổng công ty Lắp máy Việt Nam là Doanh nghiệp Nhà nước đồng thời là cổ đông chi phối nắm giữ 51% cổ phần của Công ty cổ phần Lilama 18. Ngành nghề chính: Chế tạo, lắp đặt thiết bị, xây dựng.

2. Công ty có trên 50% vốn cổ phần: Không

3. Tình hình đầu tư vào các công ty liên quan:

Công ty đầu tư vào các công ty có liên quan:

3.1 Công ty TNHH Kết cấu thép toàn cầu Vina – Japan (USF)

- Vốn điều lệ lúc thành lập: 3.130.000 USD, Lilama 18 góp 15% vốn điều lệ tương đương 469.500USD bằng 7,54 tỷ đồng. đã góp đủ.
- Nhờ sự hỗ trợ công việc từ một số công ty của Nhật Bản, công việc hiện tại đã bắt đầu ổn định và có xu hướng phát triển.
- Lũy kế đến tháng 31/12/2010 là : 8.402.394.527đ (Tám tỷ, bốn trăm lẻ hai triệu, ba trăm chín tư nghìn, năm trăm hai bảy đồng).
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh của USF

Đơn vị: đồng

Stt	Nội dung	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013
1	Doanh thu	57.704.900.000	69.548.930.000	83.098.400.000
2	Lợi nhuận	62.700.000	5.877.916.000	8.442.659.500

(Nguồn của USF)

3.2. Công ty cổ phần Chế tạo giàn khoan dầu khí (PV Shipyard)

- Nguồn vốn Lilama 18 đã đóng góp : 18.000.000.000đ (Mười tám tỷ đồng) tương đương 2,57% vốn điều lệ của PV Shipyard. Đã góp đủ.
- PV Shipyard dự kiến niêm yết cổ phiếu tại Sàn Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh trước QIII/2011.
- Dự kiến mức chia cổ tức năm 2010 là 5%.
- PV Shipyard là một doanh nghiệp mạnh, có tiềm năng lớn về mọi mặt, được sự hỗ trợ đặc lực của Petrovietnam cả về con người và tài chính. Vì vậy, đầu tư mua cổ phiếu của PV Shipyard sẽ mang lại những lợi thế cho Lilama 18 rất rõ rệt, cụ thể :
 - + Tăng cường được thị phần việc làm của Lilama 18 tại PV Shipyard.

- + Tạo được quan hệ khăng khít trong hoạt động kinh doanh giữa Lilama18 với PV Shipyard và với Petrovietnam.
- + Thể hiện được vai trò, trách nhiệm và nghĩa vụ của Tổng công ty Lắp máy Việt Nam khi tham gia là đồng cổ đông sáng lập của PV Shipyard.
- + Giá cổ phiếu chào bán của PV Shipyard đợt này là 10.000đ/1 cổ phiếu, đầu tư sẽ có lãi, đặc biệt khi PV Shipyard lên sàn.

VII. Tổ chức nhân sự: Tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2010 (Phụ lục kèm theo 01 trang)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Thành viên của Hội đồng quản trị bao gồm:

Ông Lê Văn Tuấn	Chủ tịch HĐQT	Miễn nhiệm ngày 09/3/2010
Ông Lê Quốc Ân	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm ngày 09/3/2010
Ông Nguyễn Văn Kiên	Thành viên	
Ông Ngô Văn Phùng	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 09/3/2010
Ông Đặng Quốc Anh	Thành viên	
Ông Phạm Văn Vân	Thành viên	
Ông Trần Quốc Toàn	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 09/3/2010

Thành viên của Ban Giám đốc bao gồm:

Ông Lê Quốc Ân	Tổng giám đốc	
Ông Nguyễn Văn Kiên	Phó Tổng giám đốc	
Ông Vũ Minh Tuấn	Phó Tổng giám đốc	
Ông Phan Văn Nam	Phó Tổng giám đốc	
Ông Đặng Bá Cường	Phó Tổng giám đốc	
Ông Đặng Quốc Anh	Phó Tổng giám đốc	
Ông Ngô Văn Phùng	Phó Tổng giám đốc	Bổ nhiệm ngày 09/3/2010

Thành viên của Ban kiểm soát bao gồm:

Ông Vũ Đức Chung	Trưởng ban	
Bà Dương Thu Hồng	Thành viên	
Ông Trần Mạnh Chính	Thành Viên	Miễn nhiệm ngày 17/4/2010
Ông Nguyễn Phương Anh	Thành Viên	Bầu bổ sung ngày 17/4/2010

Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

T T	Họ và tên	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Địa chỉ	Số CMND	Ngày cấp và nơi cấp
1	Lê Quốc Ân	Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc	29/7/1970	Hải Thiện - Hải Lăng - Quảng Trị	191213630	13/11/2008 CA Quảng Trị
2	Nguyễn Văn Kiên	TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc	20/02/1960	Số 51B, đường 359, phường Phước Long B,	024058338	07/04/2009 CA Tp Hồ Chí Minh

				quận 9, Tp HCM		
3	Đặng Quốc Anh	TV HĐQT, Phó Tổng giám đốc	01/12/1955	Số 145/1/43 đường Đỗ Xuân Hợp, Khu phố 2, P Phước Long B, quận 9, Tp HCM	022648458	12/04/2006 CA Tp Hồ Chí Minh
4	Vũ Minh Tuấn	Phó Tổng giám đốc	04/12/1954	Số 1506, đường Vành đai đông, phường An Phú, quận 2, Tp HCM	024370311	25/02/2005 CA Tp Hồ Chí Minh
5	Phan Văn Nam	Phó Tổng giám đốc	13/10/1964	Số 8 – 12, lô C, chung cư Phạm Viết Chánh, phường 19, Q Bình Thạnh, Tp HCM	273275430	21/10/2004 Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
6	Đặng Bá Cường	Phó Tổng giám đốc	30/08/1963	Số 79/16, Khu phố 5, phường Phước Long B, quận 9, Tp Hồ Chí Minh	024149206	16/10/2003 Công an Tp Hồ Chí Minh
7	Ngô Văn Phùng	Phó Tổng giám đốc	14/02/1964	Số A207 chung cư Hoàng Anh 1, 357 Lê Văn Lương, quận 7, Tp HCM	024053707	02/03/2007CA Tp Hồ Chí Minh

- Quyền lợi của Ban giám đốc: Tiền lương, tiền thưởng và các quyền lợi khác của Ban giám đốc: Căn cứ vào quy chế tiền lương của công ty quy định tiền lương tiền thưởng của ban giám đốc.
- Số lượng cán bộ, công nhân viên và chính sách đối với người lao động: 2.583 CBCNV
- Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị:

Ông Lê Văn Tuấn	Chủ tịch HĐQT	Miễn nhiệm ngày 09/3/2010
Ông Lê Quốc Ân	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm ngày 09/3/2010
Ông Ngô Văn Phùng	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 09/3/2010
Ông Trần Quốc Toàn	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 09/3/2010
- Thay đổi Ban tổng giám đốc:

Ông Ngô Văn Phùng	Phó Tổng giám đốc	Bổ nhiệm ngày 09/3/2010
-------------------	-------------------	-------------------------
- Thay đổi thành viên Ban kiểm soát:

Ông Trần Mạnh Chính	Thành Viên	Miễn nhiệm ngày 17/4/2010
Ông Nguyễn Phương Anh	Thành Viên	Bầu bổ sung ngày 17/4/2010

VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên/Chủ tịch và Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:

- **Các thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:**

Ông Lê Quốc Ân	Chủ tịch HĐQT	Kiểm tổng giám đốc
Ông Nguyễn Văn Kiên	Thành viên	Phó tổng giám đốc
Ông Đặng Quốc Anh	Thành viên	Phó tổng giám đốc
Ông Phạm Văn Vân	Thành viên	Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính
Ông Trần Quốc Toàn	Thành viên	Kế toán trưởng

- **Các thành viên Ban giám đốc bao gồm:**

Ông Lê Quốc Ân	Tổng giám đốc
Ông Nguyễn Văn Kiên	Phó Tổng giám đốc
Ông Vũ Minh Tuấn	Phó Tổng giám đốc
Ông Phan Văn Nam	Phó Tổng giám đốc
Ông Đặng Bá Cường	Phó Tổng giám đốc
Ông Đặng Quốc Anh	Phó Tổng giám đốc
Ông Ngô Văn Phùng	Phó Tổng giám đốc

- **Các thành viên Ban kiểm soát bao gồm:**

Ông Vũ Đức Chung	Trưởng ban
Bà Dương Thu Hồng	Thành viên
Ông Nguyễn Phương Anh	Thành Viên

➤ **Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Căn cứ vào nhiệm vụ và quyền hạn theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Lilama 18, Hội đồng quản trị đã xây dựng kế hoạch công tác, chương trình làm việc cụ thể, hoạch định chiến lược phát triển công ty theo từng giai đoạn. Trong năm 2010 Hội đồng quản trị đã họp 25 phiên thường kỳ và bất thường, các phiên họp có sự tham gia của Ban kiểm soát, kế toán trưởng, có phiên mở rộng đến ban điều hành, lãnh đạo công ty. Hội đồng quản trị thống nhất ban hành các Nghị quyết, quyết định chỉ đạo các mặt hoạt động của công ty và giao cho Tổng giám đốc tổ chức thực hiện.

- **Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban tổng giám đốc:**

Hội đồng quản trị đã đẩy mạnh công tác giám sát hoạt động của Ban tổng giám đốc và các bộ phận quản lý khác nhằm đảm bảo hoạt động của công ty được an toàn, tuân thủ đúng pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Ngoài ra Hội đồng quản trị còn chú trọng công tác quản lý rủi ro, triển khai đồng thời việc chuẩn hóa các quy trình, quy chế, quy định điều hành của Tổng giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực hoạt động khác của công ty. Kịp thời phát hiện và khắc phục các điểm yếu, tạo đà cho phát triển bền vững, đảm bảo cân đối hài hòa lợi ích của Nhà nước, công ty, người lao động, cổ đông cũng như lợi ích của đối tác, bạn hàng.

Năm 2010, Hội đồng quản trị công ty đã thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Hội đồng quản trị đã đưa ra định hướng đúng đắn, các giải pháp kịp thời và phù hợp để chỉ đạo thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời đảm bảo tính minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông và các nhà đầu tư cũng

như cơ quan quản lý có thể thực hiện được tốt chức năng giám sát, thanh tra kiểm soát, do đó đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

- **Kết quả chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2010:**

Trong từng phiên họp Hội đồng quản trị đã xem xét kiểm điểm, đánh giá và có những nghị quyết chỉ đạo sản xuất kinh doanh sát với tình hình thực tế, phù hợp với chiến lược phát triển của công ty. Các ủy viên Hội đồng quản trị đã chủ động thực hiện các nội dung của nghị quyết đã đề ra và hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công. So với các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2010, Công ty cổ phần Lilama 18 đã thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu đã đề ra như báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2010.

➤ **Hoạt động của Ban kiểm soát:**

- **Các cuộc họp của Ban kiểm soát năm 2010 và kế hoạch hoạt động năm 2011**

Họp Lần 1: Ngày 10/4/2010, gồm 03 thành viên với các nội dung:

Kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh năm 2009 và quý 1 năm 2010.

Kiểm tra Báo cáo tài chính năm 2009.

Tham gia đóng góp ý kiến trong phạm vi trách nhiệm của Ban kiểm soát.

Họp Lần 2: Ngày 17/4/2010, gồm 03 thành viên với các nội dung:

Phân công công tác các thành viên mới bầu bổ sung sau Đại hội đồng cổ đông.

Triển khai công việc kiểm tra các dự án đầu tư mua sắm trang thiết bị thi công.

Kiểm nghị về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh quý 2 năm 2010.

Họp Lần 3: Ngày 25/7/2010, gồm 03 thành viên với các nội dung:

Kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2010.

Kiểm tra các dự án đầu tư mua sắm trang thiết bị thi công.

Kiểm nghị về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh quý 3 và quý 4 năm 2010 để thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2010 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

Họp Lần 4: Ngày 05/01/2011, gồm 03 thành viên với các nội dung:

Kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh năm 2010.

Kiểm tra tổng kết các công tác triển khai các dự án đầu tư, mua sắm trang thiết bị thi công.

Kiểm tra số liệu tài chính năm 2010 và kế hoạch thực hiện họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011.

Trong năm 2010 Ban kiểm soát công ty đã thực hiện các cuộc họp định kỳ, tiếp tục kiểm tra, phối hợp với Hội đồng quản trị và ban tổng giám đốc trong các hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác. Nhằm đảm bảo việc tuân thủ các quy định của Nhà nước và Điều lệ hoạt động của công ty với mục tiêu thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

Trong năm 2010, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của các cổ đông về các vấn đề liên quan đến điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban lãnh đạo công ty.

- **Kiểm tra Báo cáo tài chính năm 2010:**

Ban kiểm soát xác nhận Báo cáo tài chính năm 2010 của công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Tư vấn Kế toán và Kiểm toán Việt Nam đã được lập theo đúng các quy định của Chế độ kế toán, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành của Pháp luật.

- **Kiểm soát hoạt động và đánh giá công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc công ty:**

Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty đã có sự phối hợp chặt chẽ trong việc quản trị và điều hành hoạt động của công ty theo đúng quy định của Pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước, tuân thủ Điều lệ và các quy chế nội bộ, quy định của công ty và bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Trong năm 2010, Hội đồng quản trị công ty đã tiến hành các phiên họp thường kỳ và theo vụ việc nhằm đưa ra định hướng phát triển công ty, chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư và các mặt hoạt động, quản lý khác của công ty.

Xuất phát từ thực tế hoạt động và chiến lược phát triển của công ty, trong năm qua Hội đồng quản trị đã Bổ nhiệm mới 01 Phó tổng giám đốc, bổ nhiệm mới 01 kế toán trưởng và giải thể Văn phòng đại diện tại Hà Nội cũng như cơ cấu lại tổ chức ở một số phòng ban. Mặt khác Hội đồng quản trị đã chỉ đạo ban điều hành soạn thảo ban hành một số quy chế, quy định nội bộ và đặc biệt hoàn thành việc nâng cấp Hệ thống quản lý chất lượng từ ISO 9001:2000 sang ISO 9001:2008 nhằm nâng cao công tác quản lý và kiểm soát nội bộ của công ty.

Việc triển khai các dự án đầu tư, mua sắm trang thiết bị thi công được công ty thực hiện đúng quy định hiện hành về đầu tư, đấu thầu trong xây dựng cơ bản và trong mua sắm cũng như thực hiện đúng quy chế nội bộ công ty.

Sau khi rà soát các khoản đầu tư ra ngoài doanh nghiệp, công ty đang khẩn trương thực hiện việc rút vốn ra khỏi dự án Nhà máy thủy điện Đăk mek II – Công ty cổ phần thủy điện Hồng Phát. Vốn thu hồi được sử dụng cho việc phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn. Trong năm 2010 công ty phải đối mặt với rất nhiều khó khăn trong việc huy động vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, sự biến động về giá cả vật tư thiết bị thi công cũng như các dự án chủ đầu tư giao mặt bằng, thiết bị không đồng bộ,... Tuy nhiên, với sự điều hành linh hoạt của Hội đồng quản trị và ban điều hành nên công ty vẫn luôn đảm bảo chất lượng và tiến độ thi công tại công trình, luôn giữ vững uy tín với khách hàng và thương hiệu của công ty ngày càng được nâng cao.

Trong năm 2010, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của các cổ đông về các vấn đề liên quan đến việc quản trị và điều hành công ty của Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty.

- **Kiến nghị và Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2011:**

Xuất phát từ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010 của công ty, Ban kiểm soát đề nghị:

- Khẩn trương rút vốn ra khỏi dự án Nhà máy thủy điện Đăk mek II – Công ty cổ phần thủy điện Hồng Phát

- Khẩn trương chuyển giao và thu hồi các khoản chi phí đã chi của Dự án Trụ sở Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam

- Khẩn trương chuyển giao một số dự án như: Khu du lịch nghỉ dưỡng sinh thái bốn mùa cao cấp Thanh Hóa; Công ty Cổ phần dịch vụ tổng hợp Đông Anh; Khu dịch vụ cao cấp tại P.Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long

Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2011

- Trong năm 2011 Ban kiểm soát công ty sẽ tiếp tục thực hiện các cuộc họp định kỳ, tiếp tục kiểm tra, phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc trong các hoạt động sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác. Nhằm đảm bảo việc tuân thủ các quy định của Nhà nước và Điều lệ hoạt động của công ty với mục tiêu thực hiện hoàn thành các mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

- Tiếp tục nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban điều hành công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính tuân thủ, trung thực và cân trọng trong việc quản lý điều hành các hoạt động của công ty.
- Thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng và Báo cáo tài chính năm của tổng ty.
- Phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty thông qua việc tham gia các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị, đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong công tác điều hành, quản lý công ty.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Đại hội đồng cổ đông giao phó.

➤ **Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty:**

Tăng cường công tác kiểm tra giám sát việc điều hành của Tổng giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện chế độ chính sách của Nhà nước cũng như các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị. Thực hiện tốt công tác quản lý các mặt hoạt động của công ty trên cơ sở đó điều hành các mặt sản xuất kinh doanh sát với tình hình thực tế và đạt hiệu quả cao nhất.

Tiếp tục kiểm tra giám sát việc thực hiện các quy chế đã ban hành, chỉ đạo soạn thảo đề ban hành quy chế quản lý cần thiết. Xem xét kiến nghị của Tổng giám đốc để có sự điều chỉnh, bổ sung một số nội dung của các quy chế đã ban hành cho phù hợp với yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh.

Chỉ đạo bộ máy quản lý và điều hành của công ty nhằm thực hiện thành công các chỉ tiêu kế hoạch năm 2011 cụ thể như sau:

STT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Giá trị
1	Tổng doanh thu sản xuất kinh doanh	1.000đ	619.400.000
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.000đ	27.500.000
3	Lợi nhuận sau thuế	1.000đ	20.625.000
4	Tỷ suất LN/DTT	%	4,44
5	Tỷ suất LN/VĐTCSH	%	34,16
6	Số phải nộp ngân sách	1.000đ	30.751.000
7	Tiền lương quân/người/tháng	1.000đ	5.377
8	Mức chia cổ tức (15% / Mệnh giá CP)	1.000đ	12.075.000

Xây dựng đội ngũ CBCNV có chất lượng cao đảm bảo đủ năng lực để thực hiện tốt các dự án và không ngừng nâng cao năng lực quản lý điều hành doanh nghiệp trong giai đoạn mới. Sử dụng nguồn tài chính hợp lý và hiệu quả, sử dụng linh hoạt công cụ tài chính trong cân đối để giảm chi phí sử dụng vốn cũng như tăng hiệu quả sử dụng vốn.

Tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện cơ chế phân phối tiền lương theo hướng gắn thu nhập với khối lượng và hiệu quả công việc thực hiện, dùng tiền lương là công cụ đòn bẩy trong việc thúc đẩy tăng năng suất và chất lượng công việc.

Chi đạo tăng cường công tác quảng bá để hình ảnh, thương hiệu của công ty cổ phần Lilama 18 được nhận diện trên diện rộng nhằm tiếp thị, tìm kiếm việc làm.

➤ **Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Ban kiểm soát:**

+ Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010, công ty cổ phần Lilama 18 báo cáo tình hình thực hiện thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký năm 2010 như sau:

Chủ tịch Hội đồng quản trị thù lao bằng 4 lần mức lương tối thiểu/tháng

Thành viên HĐQT và trưởng Ban kiểm soát 3 lần mức lương tối thiểu/tháng

Thành viên BKS và thư ký công ty 2 lần mức lương tối thiểu/tháng.

Mức lương tối thiểu chung hiện hành theo vùng năm 2010 là 730.000 đồng.

+ Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc đã có chứng chỉ về quản trị công ty: Không

+ Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên Hội đồng quản trị:

TT	Tên cổ đông	Chức vụ	SL CP	Tỷ lệ sở hữu	Biến động
1	Ông Lê Quốc Ân	Chủ tịch HĐQT- Tổng giám đốc	28.357	0,352%	Không
2	Ông Nguyễn Văn Kiên	Thành viên HĐQT - Phó tổng giám đốc	49.891	0,619%	Không
3	Ông Đặng Quốc Anh	Thành viên HĐQT - Phó tổng giám đốc	17.250	0,214%	Không
4	Ông Phạm Văn Vân	Thành viên HĐQT	20.635	0,256%	Không
5	Ông Trần Quốc Toán	Thành viên HĐQT	29.920	0,371%	Có

Thông tin về giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty, của thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành, Ban kiểm soát, cổ đông lớn và các giao dịch khác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành, Ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng nói trên:

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số CP	Tỷ lệ	Số CP	Tỷ lệ	
1	Ông Trần Quốc Toán	Thành viên HĐQT	00	00	29.920	0,371%	Mua

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

2.1. Cổ đông/thành viên góp vốn trong nước:

+ Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn trong nước

+ Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn/thành viên góp vốn với nội dung: Tên, năm sinh (cổ đông/thành viên góp vốn cá nhân), Địa chỉ liên lạc, Nghề nghiệp (cổ đông/thành viên góp vốn cá nhân), Ngành nghề hoạt động (cổ đông/thành viên góp vốn tổ chức), Số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu/vốn góp trong công ty; những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần/tỷ lệ vốn góp.

Cổ đông sáng lập là cá nhân:

TT	Tên cổ đông	Năm sinh	Địa chỉ	Nghề nghiệp	SLượng CP	Tỷ lệ sở hữu	Biến động
1	Đặng Quốc Anh	1955	31 Phùng Hưng, P 13- Quận 5- Tp HCM	Kỹ sư	17.250	0,214%	Không
2	Phạm Văn Vân	1957	308 lô B5, Phường 3- Quận 4 – Tp HCM	Cử nhân	20.635	0,256%	Không

Cổ đông sáng lập là tổ chức:

TT	Tên cổ đông	Ngành nghề	Địa chỉ	SLượng CP	Tỷ lệ sở hữu	Biến động
1	Tổng công ty Lắp Máy Việt Nam	Chế tạo, lắp đặt thiết bị, xây dựng.	124 Minh Khai - Hà Nội	4.105.500	51,000%	Không

2.2. Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài:

+ Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài.

+ Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn/thành viên góp vốn với nội dung: Tên, năm sinh (cổ đông/thành viên góp vốn cá nhân), Địa chỉ liên lạc, Nghề nghiệp (cổ đông/thành viên góp vốn cá nhân), Ngành nghề hoạt động (cổ đông/thành viên góp vốn tổ chức), Số lượng và tỷ lệ cổ phần sở hữu/vốn góp trong công ty; những biến động về tỷ lệ sở hữu cổ phần/tỷ lệ vốn góp.

TT	Tên cá nhân, tổ chức	Số hộ chiếu	Địa chỉ	Quốc tịch	Số CP sở hữu LM8	Tỷ lệ
I	Cá nhân					
1	Kuter Erhard Werner	162808806	Đường 9 Anh Khánh B, An Phú, Quận 2 Tp Hồ Chí Minh	Germany	11.500	0,143%
2	Oberender Rainer Manfred	334300637	128/14 Hoàng Văn Thụ Phường 7, Tp Vũng Tàu	Germany	46.000	0,571%

	Cộng cá nhân nước ngoài				57.500	0,714%
II	Tổ chức				Không	Không

Tp Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 4 năm 2011

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18

Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc



LÊ QUỐC ÂN



CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18

LILAMA 18 JSC

OFFICE : 9 - 19 HO TUNG MAU Str. - Dist 1 – HCM CITY

Tel : 8.298490 - 8.217474 - Fax : 84 - 8 - 8.210853

E-mail: lilama18@hcm.fpt.vn



SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY

